

LECTURE #3

“PHÂN KINH VÀ THÔNG KINH”

“²⁰Trước hết, phải biết rõ rằng chẳng có lời tiên tri nào trong Kinh Thánh lấy ý riêng giải nghĩa được. ²¹Vì chẳng hề có lời tiên tri nào là bởi ý một người nào mà ra, nhưng ấy là bởi Đức Thánh Linh cảm động mà người ta đã nói bởi Đức Chúa Trời.”
(2Phi. 1:20-21)

I. Thuật Phân Kinh (Exegesis)

(Tr. 38)

1. Khái Quát Về Thuật Phân Kinh

Thuật Phân Kinh là một bộ môn (khoa học) nhằm nghiên cứu, phân tích văn bản Kinh Thánh để hiểu ý nghĩa của bản văn, phục vụ cho việc thông giải sứ điệp Kinh Thánh của bản văn Kinh Thánh. “Thuật Phân Kinh” cũng có thể được xem như một môn nghệ thuật trong đó việc “phân kinh” là một tiến trình nghiên cứu, phân tích để nhờ đó người ta đi đến chỗ có sự hiểu biết hợp lẽ, mạch lạc về ý nghĩa của một đoạn văn Kinh Thánh nhất định.

Mục tiêu của Thuật Phân Kinh là để giải thích ý nghĩa của một bản văn Kinh Thánh đối với các độc giả nguyên thủy trong bối cảnh lịch sử của nó. Đồng thời, Thuật Phân Kinh cũng nhắm đến việc giải thích ý nghĩa của chính bản văn ấy đối với các độc giả hiện nay.

2. Các Bước Phân Kinh

Việc phân kinh đối với một bản văn Kinh Thánh được tiến hành qua ba bước...

(1) Bước Quan Sát (Observation)

“Bước Quan Sát” nhằm trả lời cho câu hỏi “Tác Giả nói gì?”

Bước này được thực hiện bằng những việc như sau:

a. Đọc bản văn vài ba lần thật cẩn thận.

Phải sử dụng, nếu có thể, vài ba bản dịch tốt để đọc. Phải hiểu rõ sự tác động của bản dịch trên đoạn văn. Phải đọc đoạn văn Kinh Thánh, nếu có thể, trong văn cảnh rộng của nó (cả Sách, cả Chương,...).



- b. Giới hạn đoạn văn.
Trên phương diện ý nghĩa, đoạn văn thực sự bắt đầu từ đâu?
Kết thúc ở đâu?
- c. Ghi chú các nhận xét về đoạn văn.
- Các từ liệu nào là then chốt? Có những hình ảnh, biểu tượng nào được sử dụng?
 - Các từ liệu then chốt ở đây có còn được dùng Trước Giả ấy sử dụng ở nơi nào khác không? Các Trước Giả khác có sử dụng như thế không? Ngoài Kinh Thánh, các từ liệu ấy được sử dụng với ý nghĩa như thế nào?
 - Đoạn văn có các nhân vật nào? Sự xuất hiện của các nhân vật ấy có gì đặc biệt? Mối quan hệ giữa các nhân vật ấy ra sao?
 - Đoạn văn đang đề cập đến vấn đề gì?
 - Có các yếu tố nào của bản văn được ghi nhận ở phần ghi chú hay không (textual criticism)? Có gì về văn thể (Thư Tín, Ân Dụ, Phép Lạ,...) cần phải được ghi nhận hay không (form criticism)? Biện pháp tu từ học nào (Phép Song Đối, Phép Cường Điều,...) đã được sử dụng trong đoạn văn (rhetorical criticism)? Đoạn văn này có “nguồn” đặc biệt hay không? Liệu có thể truy cập vào “nguồn” ấy được không (source criticism)? Đoạn văn này có chứa đựng quan điểm độc đáo nào đó của Trước Giả hay không (redaction criticism)? Trước Giả đã sử dụng “nguồn” của đoạn văn ra sao?
 - Hoàn cảnh, thân thế của Trước Giả ra sao? Quan điểm thần học của Trước Giả ra sao?
 - Có các đoạn văn đối chứng nào cho phân đoạn này trong Kinh Thánh không? Có các đoạn văn đối chứng nào cho phân đoạn này ở ngoài Kinh Thánh hay không?
 - Có dấu ấn văn hóa_xã hội nào (vinh dự, xấu hổ,... được lưu lại trong đoạn văn không (social-scientific criticism)?
 - Có sự xác nhận độc lập nào đối với sự kiện được thuật ở đây hay không (historical veracity)?
- d. Tự hỏi “Liệu có một sự định kiến nào (kinh tế, sức khỏe, gia đình,...) của bản thân đã được gán ghép cho bản văn khi nghiên cứu đến đây hay không?”
- e. Chỉ sử dụng các công cụ phân kinh (Sách Phụ Khảo, Tự Điển, Bản Đồ,...) khi thực sự cần thiết mà thôi!
- (2) Bước Thông Giải (Interpretation)
“Bước Thông Giải” nhằm trả lời cho câu hỏi “Tác Giả muốn nói gì?”



Phải phân tích_ nghiên cứu bản văn trên phương diện văn cảnh:

- a. Văn cảnh lịch sử xã hội học (socio-historical context): Hoàn cảnh của Trước Giả và độc giả thời ấy ra sao?
 - Chính trị, địa lý, địa thế, phong tục,... (Phải có các tự điển Kinh Thánh tốt để dùng vào việc này).
 - Trước Giả viết những điều này cho ai?
 - Đoạn văn đề cập đến vấn đề gì?
 - b. Văn cảnh văn học (literary context).
 - Phải thông giải theo văn thể: Đoạn văn này thuộc về thể văn gì? (thuật sự, thi ca, ẩn dụ,...).
 - Phải thông giải theo tự nghĩa (literally) hay ẩn nghĩa (figuratively)?
 - Tập trung sự chú ý trên các yếu tố quan trọng của câu văn (từ liệu, tô hợp từ, mệnh đề). Các yếu tố câu ấy có ý nghĩa như thế nào? (định cho rõ nghĩa từng yếu tố một).
 - Ý nghĩa quan trọng của cả đoạn văn là gì?
 - Các yếu tố câu ấy có đóng vai trò ngữ pháp nào quan trọng không?
 - Nếu lược bỏ các yếu tố câu ấy thì việc gì sẽ xảy ra?
 - Hình thái ngữ pháp của các yếu tố câu ấy nhằm nói lên điều gì?
 - c. Văn cảnh tu từ học (rhetorical context): Mẫu điển biến của đoạn văn có ý nghĩa tu từ như thế nào trên đoạn văn?
 - Trước Giả muốn truyền thông điều gì với các độc giả nguyên thủy của mình? (Lẽ Thật thần học, lời khuyên thực hành,...).
 - Trước Giả trông đợi có được dạng phản ứng như thế nào của độc giả?
 - d. Văn cảnh thần học (theological context): Quan điểm thần học của Trước Giả như thế nào?
 - Tìm kiếm, nếu có thể, văn phẩm phụ để so sánh và điều chỉnh sự quan sát đã có.
 - Tóm tắt các Đại Ý của đoạn văn một cách gãy gọn, súc tích để trả lời cho câu hỏi “Trước Giả đang cố gắng chuyển tải điều gì?”
- (3) Bước Áp Dụng (Application)
“Bước Áp Dụng” nhằm trả lời cho câu hỏi “Bản văn có ý nghĩa như thế nào với chính bản thân tôi?”
- Chú ý:
- ◆ “Bước Áp Dụng” là một bước chuyển từ chỗ phân tích trên bản văn đến chỗ xử lý bài giảng hay bài nghiên cứu Kinh Thánh.



- ◆ Kể từ bước này, việc “Thông Kinh” bắt đầu vào cuộc để góp phần vào việc nêu lên sứ điệp của bản văn.
 - a. Tại bước áp dụng, người ta chuyển từ một văn cảnh lịch sử_xã hội học này sang một văn cảnh lịch sử_xã hội học khác, tức là từ xã hội xưa khi văn bản được trước thuật đến xã hội hiện nay là khi chúng ta nghiên cứu để giảng ra cho người nghe để họ sống theo đó.
 - b. Trả lời cho câu hỏi “Mục đích của Trước Giả khi trước thuật đoạn văn này là gì?”
 - c. Trước Giả có hoàn thành được mục đích của mình với một hình thức trước thuật như thế này hay chưa?
 - d. Đoạn văn có chứa đựng các lẽ thật phổ quát (“universal truths”) hay cục bộ, hay tạm thời (“contextual truths”) nào hay không? Cần phải nắm vững vì sao “phổ quát”, vì sao lại “cục bộ”, “tạm thời”.
 - e. Đoạn văn Kinh Thánh này phù hợp như thế nào với toàn bộ sứ điệp Kinh Thánh?
 - f. Hãy tự hỏi bản thân các câu hỏi sau đây:
 - (a) Tôi phải tin gì?
 - (b) Tôi sẽ phải làm gì? (Đối với hành vi, thái độ, tội lỗi)
 - (c) Tôi học được gì về các mối quan hệ?
 - (d) “Tin Lành” đối với tôi qua đoạn văn Kinh Thánh này là gì?
 - g. Tự hỏi bản thân câu hỏi này: “Làm thế nào để khởi sự những điều dạy dỗ tốt đẹp của bản văn vào trong đời sống của chính bản thân?”
 - h. Cần phải nhận biết về khoảng cách xã hội_lịch sử của bản văn với thời hiện nay, nhưng phải hình dung cho được sẽ phải áp dụng sứ điệp Kinh Thánh nhận được ở đây vào xã hội hiện thời như thế nào?
 - i. Tự hỏi về việc phải truyền đạt sứ điệp này cho thính giả của mình như thế nào cho hiệu quả?
 - (a) Làm thế nào để giải nghĩa nguyên thủy của sứ điệp một cách tốt nhất?
 - (b) Làm thế nào để giúp cho thính giả tiếp nhận được Lẽ Thật mà bản văn chuyển tải?
Phải có một sự hiểu biết về thính giả của mình, càng sâu sát càng tốt.
 - k. Chọn một hình thức trình bày sứ điệp sao cho phù hợp được với thính giả của mình.

3. Viết Bài Phân Kinh (Writing An Academic Paper)



Chú ý:

- ◆ “Viết Bài Phân Kinh” là một bước chuyển từ chỗ phân tích trên bài nghiên cứu Kinh Thánh sang chỗ chọn hình thức và nội dung sẽ rao giảng. Gọi là “bước chuyển” vì ở giai đoạn này hình thức để rao sứ điệp chỉ mới được chọn để định hình.
- ◆ Vì vậy, kể từ bước này, việc “Tuyên Kinh” bắt đầu vào cuộc để chuẩn bị cho việc rao giảng sứ điệp của bản văn sau này.

Cần để ý rằng bài sẽ viết này chưa phải là “bài giảng”, “bài tuyên kinh”. Bài viết này chỉ tập trung vào việc hiểu đoạn văn đã được phân tích nghiên cứu mà thôi. Đích nhắm của bài viết này là để hoàn thành mục tiêu thứ nhất của việc phân kinh: Giải thích ý nghĩa của bản văn đối với các độc giả nguyên thủy trong bối cảnh lịch sử xã hội nguyên thủy khi đoạn văn được trước tác.

Bài viết sẽ nhắm đến việc tìm kiếm (để thu gom lại) từ các bước quan sát và thông giải và chỉ đề cập đến sự áp dụng bản văn nếu có sự yêu cầu, đòi hỏi đặc biệt mà thôi.

Trong việc viết bài cần phải tự vấn một số câu hỏi như sau:

- (1) Liệu tôi đã thực sự hiểu đoạn văn hay chưa?
- (2) Các sự ghi chép đã được thực hiện có đủ sáng tỏ để có thể mô tả, trả lời cho các phương diện then chốt của bản văn hay chưa?
- (3) Đoạn văn mở đầu của “Bài Phân Kinh” có dẫn đến một Luận Đề cụ thể, súc tích được hình thành để tiên minh các Luận Điểm sẽ kinh qua hay không?
- (4) Các câu tiêu đề (topic sentence) có phản ánh được một sự phát triển hợp luận lý (lôgích) cho luận đề ấy không?
- (5) Liệu đã có được những sự chuyển tiếp nhuần nhuyễn giữa phần trước với phần tiếp theo của “Bài Phân Kinh” hay chưa?
- (6) Các phân đoạn của bài viết có gắn bó được với nhau chung quanh một ý tưởng chung hay không?
- (7) Liệu ý nghĩa của từng câu văn trong bài viết có sáng tỏ chưa? Cấu trúc của các câu văn có phong phú, uyển chuyển hay không?
- (8) Liệu các quan sát trừu tượng, khái quát có được hỗ trợ, bổ sung bằng các minh họa sinh động hay không?
- (9) Đã đọc để kiểm chứng, chỉnh lý về ngữ pháp, chính tả, ... hay chưa?
- (10) Các cước chú (footnote) đã được đối chiếu để kiểm chứng về tính chính xác chưa?
- (11) Các ghi chú có liên quan đến Thư Mục Tham Chiếu có được tra xét về tính chuẩn xác hay chưa?

Cấu trúc của “Bài Phân Kinh” tùy ở đoạn văn Kinh Thánh được nghiên cứu. Có những bản văn Kinh Thánh làm dấy lên “sự thắc mắc” theo một



cách “tần tỵ”. Do đó, các luận điểm có thể được xem xét “từng bước” theo từng câu Kinh Thánh. Nhưng đối với các bản văn thuật sự cần phải được xử lý theo cấu trúc Chủ Đề, tức phải biết điểm chính mà đoạn văn đang nói là gì để bám lấy đó mà đào tìm ý nghĩa của đoạn văn. Đôi khi, Chủ Đề của một đoạn văn cũng có thể được thể hiện ra dưới một dạng định nghĩa có nhiều phần,...

Khi viết “Bài Phân Kinh”, cần phải có một khoảng thời gian nhất định giữa lúc nghiên cứu và lúc viết để có đủ thời gian xem xét, và để các ý tưởng sẽ được viết được chín chắn hơn.

II. Thuật Thông Kinh (Hermeneutics)

(Tr. 44)

1. Khái Quát Về Thuật Thông Kinh

Cơ sở Kinh Thánh của Thuật Thông Kinh có thể được tìm thấy qua đoạn văn Kinh Thánh này:

“Hãy chuyên tâm cho được đẹp lòng Đức Chúa Trời như người làm công không chỗ trách được, lấy lòng ngay thẳng giảng dạy lời của Lẽ Thật” (2Ti. 2:15).

“Thuật Thông Kinh” (hermeneutics) là một môn khoa học, và cũng là một nghệ thuật, giúp biết làm thế nào để thông giải cho phù hợp và chính xác tùy theo văn thể của một bản văn Kinh Thánh. Chẳng hạn, Thi Thiên phải được thông giải theo một cách khác với cách thông giải Tiên Tri, Lịch Sử hay Thần Học,... Châm Ngôn phải được hiểu và áp dụng khác với Luật Pháp,... Như vậy, mục đích của Thuật Thông Kinh là giúp biết thông giải, hiểu, và áp dụng Kinh Thánh vào đời sống.

(1) Nguyên lý hàng đầu của Thuật Thông Kinh là “Kinh Thánh Phải Được Thông Giải Theo Tự Nghĩa”. Thông giải theo tự nghĩa có nghĩa là phải hiểu Kinh Thánh theo nghĩa tường minh của ngữ nghĩa (plain meaning). Phải biết rằng Kinh Thánh đã được chép bằng những gì Kinh Thánh muốn phán, và Kinh Thánh muốn phán bằng những gì đã được chép trong Kinh Thánh. Có nhiều người mắc lỗi vì họ không đọc theo từng dòng Kinh Thánh mà là đọc “giữa dòng Kinh Thánh”, tức cố tìm kiếm những ý “ẩn tàng” ở đâu đó, những ý không thực sự hiện diện trong bản văn, mà làm ngơ những ý được hiển thị qua văn tự và văn bản. Việc “thông giải theo tự nghĩa” không thủ tiêu các Lẽ Thật tiềm ẩn trong Lời Kinh Thánh. Việc thông giải Kinh Thánh theo tự nghĩa nhìn nhận rằng có những phần Kinh Thánh chứa đựng những Lẽ Thật tiềm ẩn nhưng điều quan trọng khi thông kinh là phải trung tín với những gì Kinh Thánh muốn phán để không mắc lỗi ngụ ngôn hóa (allegorize) hay biểu



tượng hóa (symbolize) lời được chép của Kinh Thánh. Phải hiểu văn tự và văn bản theo tự nghĩa.

(2) Một nguyên lý quan trọng khác của Thuật Thông Kinh là câu Kinh Thánh hay đoạn Kinh Thánh phải được thông giải theo bối cảnh lịch sử xã hội (historical_social) khi được trước tác, bám sát theo cấu trúc ngữ pháp (grammatical) và trong mạch văn (contextual). Thông giải theo sát cấu trúc ngữ pháp là nhận biết và áp dụng các sắc thái (nuance) và qui luật ngữ pháp của các ngôn ngữ dùng trước thuật Kinh Thánh (Hêborơ, Aram, Hy Lạp) vào việc hiểu bản văn. Thông giải trong văn mạch là xem xét cấu trúc, ý nghĩa của một bản văn trong mối liên quan với cấu trúc, ý nghĩa của các phần trước và sau của bản văn ấy (thượng hạ văn).

- (3) Có người mắc lỗi khi quan niệm rằng Thuật Thông Kinh làm hạn chế hoặc thủ tiêu năng lực thông hiểu các Lễ Thật “mới” trong Lời Kinh Thánh, hoặc “kiềm chế”, “chống lại” chức năng soi sáng của Đức Thánh Linh để khai thị Lễ Thật của Lời Đức Chúa Trời. Phải nói ngược lại mới đúng. Mục tiêu của Thuật Thông Kinh đem người ta đến với một sự thông giải đúng để có thể tìm ra ý nghĩa mà Đức Thánh Linh đã đặt để trong bản văn khi thần cảm cho các Trước Giả trước thuật Kinh Thánh. Mục đích của Thuật Thông Kinh là nhằm bảo đảm cho người ta không áp dụng sai ý nghĩa, nhằm tình hướng; Thuật Thông Kinh giúp cho người ta đến được với ý nghĩa đúng của bản văn Kinh Thánh để có được sự áp dụng đúng ý nghĩa ấy vào đời sống của họ, đem lại sự đáp ứng thuận đối với ý chỉ của Đức Chúa Trời, hình thành sự thay đổi đời sống của họ một cách đẹp ý Ngài:
- “Vì Lời của Đức Chúa Trời là lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gương hai lưỡi, thấu vào đến đời chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng” (Hê. 4:12)*

2. Sự Thông Kinh Phải Chân Thực

(1) Sự Thông Kinh Phải Chân Thực Là Một Yêu Cầu Kinh Thánh

Sự thông giải chân thực phải tìm ra được ý nghĩa chân thực duy nhất của một bản văn Kinh Thánh nhất định.

Những ai thực sự tin Kinh Thánh là Lời Đức Chúa Trời cũng phải tin rằng Đức Chúa Trời phán với chúng ta một cách tỏ tường qua Kinh Thánh. Do đó, chúng ta tin rằng chỉ có duy nhất một cách thông giải đúng cho mỗi bản văn Kinh Thánh nhất định mà thôi, và đó chính là ý nghĩa mà Đức Chúa Trời đã “hà hơi vào” (2Ti. 3:16) tâm trí của Trước Giả để viết ra thành lời. Vì vậy, nếu có “nhiều” cách thông giải khác nhau đối với một đoạn văn Kinh Thánh nhất định theo như một số người chủ trương thì trong đó chỉ có thể có nhiều nhất là “một”, và chỉ một, sự thông giải là có giá trị Kinh



Thánh mà thôi. Điều này có nghĩa là, mặc dầu một đoạn văn Kinh Thánh có thể có nhiều sự áp dụng khác nhau nhưng đoạn văn ấy chỉ có duy nhất một ý nghĩa chân thực là ý nghĩa mà Trước Giả muốn truyền thông và đã truyền thông đến các độc giả nguyên thủy.

Vậy, làm thế nào để chúng ta có thể xác định một sự thông giải nào đó là một sự thông giải chân thực? Khoa Thông Kinh, tức Thuật Thông Kinh, với các trường phái khác nhau, đều nỗ lực để trả lời cho câu hỏi ấy.

Thông Kinh là môn khoa học dạy về các nguyên tắc và phương pháp để thông giải Lời Kinh Thánh. Thuật Thông Kinh chân chính sẽ trao được cho chúng ta các công cụ cần thiết để bảo đảm được rằng chúng ta đặt được sự thông giải của mình trên Lẽ Thật như vốn được Đức Chúa Trời khải thị trong và qua Lời Ngài, tránh được nhiều nhất các sai phạm thông giải.

Việc theo đuổi một sự thông giải Kinh Thánh hợp Kinh Thánh không phải là một sự tùy chọn được. *“Hãy chuyên tâm cho được đẹp lòng Đức Chúa Trời như người làm công không chỗ trách được, lấy lòng ngay thẳng giảng dạy lời của Lẽ Thật”* (2Ti. 2:15) là một mệnh lệnh Kinh Thánh hiển nhiên.

(2) Trở Ngại Đối Với Việc Thông Kinh Chân Thực

Về phương diện này, Lời Kinh Thánh sau đây đáng cho chúng ta ghi nhớ và suy gẫm:

“²⁰Trước hết, phải biết rõ rằng chẳng có lời tiên tri nào trong Kinh Thánh lấy ý riêng giải nghĩa được. ²¹Vì chẳng hề có lời tiên tri nào là bởi ý một người nào mà ra, nhưng ấy là bởi Đức Thánh Linh cảm động mà người ta đã nói bởi Đức Chúa Trời” (2Phi. 1:20-21)

Những người ủng hộ cho việc Giáo Hội độc quyền giải nghĩa Kinh Thánh, hoặc những người cho rằng năng lực giải nghĩa Kinh Thánh chỉ thuộc về các nhà lãnh đạo thuộc linh đặc biệt được ơn này thường sử dụng 2Phi. 1:20 như một cơ sở Kinh Thánh để chống lại việc người tin Chúa trực tiếp đọc và thông giải Kinh Thánh cho họ. Văn mạch của câu Kinh Thánh này phản bác các quan niệm như thế! Ở đây, Sứ Đồ Phierơ tham chiếu Sự Hóa Hình là biến cố xác nhận cho những người hiện diện về Thân Vị vinh hiển của Đức Chúa Con. Phierơ nói rằng các độc giả có thể còn biết được nhiều hơn thế nhờ *“lời các Đấng Tiên Tri chắc chắn hơn”* (C. 19), tức là nhờ Lời Kinh Thánh. Kế đến, Phierơ giải thích cho biết vì sao lại “chắc chắn hơn” là điều mà chính Phierơ đã thấy tận mắt: Lời tiên tri không phải đã được chép theo sự thông hiểu riêng của Đấng Tiên Tri mà đó chính là Lời của Đức Chúa Trời được Đấng Tiên Tri viết ra. Như vậy, theo văn mạch ở đây, điều được nói đến là về bản chất của Lời Kinh Thánh chứ không phải là về sự thông giải Lời Kinh Thánh.



Điều mà Sứ Đồ Phierơ muốn nói ở đây là Lời Kinh Thánh có bản chất Thiên Thượng, ý nghĩa của bản văn Kinh Thánh là nhất định và cố định nên chỉ ý riêng của con người không sao phù hợp theo ý chỉ Thiên Thượng được. Sứ Đồ Phierơ không có nói rằng người ta không thể tự thông giải Kinh Thánh một cách cá nhân được.

Kinh Thánh Tân Ước chỉ cho thấy rằng chính trạng thái đạo đức của con người ngăn cản việc thông hiểu Kinh Thánh của họ chứ không phải là do hạn chế về năng lực tư duy:

“Và, người có tính xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chung người đó coi sự ấy như là sự rồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thiêng liêng” (1Cô. 2:14)

“¹⁴Nhưng lòng họ đã cứng cõi; vì đến ngày nay, khi họ đọc Cựu Ước, cái màn ấy vẫn còn chưa cất khỏi, bởi chung ấy là trong Đấng Christ mà nó tan biến đi. ¹⁵Ấy vậy, cho đến ngày nay, mỗi lần người ta đọc Sách Môise cho họ, cái màn ấy vẫn còn ở trên lòng họ. ¹⁶Khi họ sẽ trở lại cùng Chúa, thì cái màn ấy mới cất khỏi” (2Cô. 3:14-16)

“³Nếu Tin Lành của chúng tôi còn che khuất, là chỉ che khuất cho những kẻ hư mắt, ⁴cho những kẻ chẳng tin mà chúa đòi này đã làm mù lòng họ, hầu cho họ không trông thấy sự vinh hiển chói lói của Tin Lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời” (2Cô. 4:3-4)

“Nhưng đồ ăn đặc là để cho kẻ thành nhân, cho kẻ hay dụng tâm tư luyện tập mà phân biệt điều lành và dữ” (Hê. 5:14)

“⁵Vì bằng trong anh em có kẻ kém khôn ngoan, hãy cầu xin Đức Chúa Trời, là Đấng ban cho mọi người cách rộng rãi, không trách móc ai, thì kẻ ấy sẽ được ban cho. ⁶Nhưng phải lấy đức tin mà cầu xin, chớ nghi ngờ; vì kẻ hay nghi ngờ giống như sóng biển, bị gió động và đưa đi đây đó” (Gia. 1:5-6)

3. Để Có Sự Thông Kinh Chân Thực

Phải xóa cho được các sự mờ ám khiến thông giải Kinh Thánh sai trật là một điều quan trọng vì lời Kinh Thánh đã được chép là để đọc, hiểu và giữ lấy các sự truyền dạy nhất định và có ích của Đức Chúa Trời. Lời Kinh Thánh không bao giờ là “để đọc chỉ để đọc” và “để biết chỉ để biết” (Ês. 55:10-11)...

“Vì chung tôi chẳng viết cho anh em sự gì khác hơn những điều anh em đọc trong thư chúng tôi và chính mình anh em nhận biết; và tôi lại mong anh em nhận biết cho đến cuối cùng” (2Cô. 1:13).

Điều cần phải để ý là điều này đã được viết để đọc cho tất cả các Hội Thánh (và kể cả người chưa tin) thời bấy giờ. Lời Kinh Thánh có thể hiểu được đối với tất cả mọi người: Người đã tin đọc với lòng cầu xin Đức



Chúa Trời ban cho sự soi sáng để hiểu và làm theo sự dạy dỗ của Ngài; người chưa tin đọc với tấm lòng thành muốn tìm kiếm Đấng Sáng Tạo Và Tể Trị và sự cứu rỗi của Ngài. Đức Thánh Linh sẽ vận hành trong cả hai trường hợp để đánh bại ảnh hưởng của tội lỗi trên người đọc, trừ bỏ sự trì độn thuộc linh trong người đọc để soi sáng cho họ (1 Cô. 2:14).

(1) Phải Hiểu Biết Về Bối Cảnh Văn Hóa Lịch Sử (Cultural_Historical Perspective)

Khi thông giải Kinh Thánh, cần phải không được quên rằng Kinh Thánh đã được trước thuật trong một bối cảnh văn hóa và hoàn cảnh lịch sử đặc thù. Nền văn hóa Do Thái cổ, văn hóa Xêmit cận Đông vào hậu kỳ văn hóa Tây Phương, là nền văn hóa rất khác biệt với văn hóa hiện nay của chúng ta và là nền văn hóa mà phần lớn các Trước Giả Kinh Thánh đã sống. Chúng ta sẽ luôn tìm thấy những sự khác biệt sâu sắc nào đó giữa những điều “vốn có” của chúng ta với những điều “vốn có” của các Trước Giả Kinh Thánh. Lịch sử, văn hóa, phong tục, môi trường mà các Trước Giả Kinh Thánh đã sống khác biệt và xa lạ với chúng ta rất nhiều.

Chúng ta cũng sẽ tìm thấy có một khoảng cách lớn giữa văn hóa Cận Đông với văn hóa Viễn Đông của chúng ta. Do đó, chúng ta nhiều khi phải tìm cách bắc một nhịp cầu giữa hai nền văn hóa để hiểu Kinh Thánh. Chúng ta là người Viễn Đông nên chúng ta có sự khác biệt với nền văn hóa làm bối cảnh của Kinh Thánh là văn hóa Cận Đông, do đó mà có các sự khác biệt sâu sắc, nhất là về ngôn ngữ.

Trên một phương diện khác, ý nghĩa và sự áp dụng của Kinh Thánh mang tính phổ quát. Chúng ta tin rằng Đức Thánh Linh sẽ khai thị mọi Lẽ Thật Kinh Thánh cho chúng ta. Các tín hữu Hội Thánh Tân Ước sơ kỳ đã không biết được nhiều về Tiếng và văn hóa Hêborơ nhưng các Sứ Đồ vẫn mong họ hiểu Kinh Thánh Cựu Ước được dịch ra Tiếng Hy Lạp. Thế nhưng điều ấy không có nghĩa là chúng ta được quyền làm ngơ các sự khác biệt văn hóa lịch sử khi nghiên cứu Kinh Thánh. Đức Thánh Linh sẽ đẹp ý ban sự soi sáng của Ngài cho những ai hết lòng tìm cầu Lẽ Thật Kinh Thánh nhưng sự “hết lòng” ấy bao hàm cả phận sự chuyên tâm và trung tín của Cơ Đốc Nhân trong việc thông giải Kinh Thánh.

Sứ Đồ Phaolô ví những ai “*chuyên tâm*” (2Ti. 2:15) nghiên cứu Lẽ Thật Kinh Thánh như những “*người làm công không chỗ trách được*”, điều ấy cho thấy Lẽ Thật Kinh Thánh đến với người đọc qua sự nghiên cứu kiên trì. Sứ Đồ Phaolô đang nói với Timôthê là một Giáo Sư Kinh Thánh được ơn, và hiển nhiên là Đức Thánh Linh đã sử dụng các Giáo Sư Kinh Thánh được ơn trong Hội Thánh để giúp chúng ta hiểu Kinh Thánh nhiều hơn. Tuy nhiên, cũng hiển nhiên là chúng ta có phận sự phải đọc, nghiên cứu, suy gẫm Lời Đức Chúa



Trời (1Ti. 4:13; Châm. 4:2; Thi. 1:1-3), và điều ấy chỉ có thể có được nếu như chúng ta biết muốn trở thành “*người làm công không chỗ trách được*”, biết “*xem xét mọi việc, điều chi lành thì giữ lấy*” (1Tê. 5:21) trong khi nghiên cứu, thông giải Kinh Thánh.

(2) Sự Thông Giải Và Thông Hiểu Cá Nhân

Ý nghĩ cho rằng “tất cả những gì người ta phải làm khi nghiên cứu thông giải Kinh Thánh chỉ là cứ cầu nguyện và đọc Kinh Thánh, chính Đức Thánh Linh sẽ ban cho sự thông giải đúng một cách tự nhiên”, hoặc ý nghĩ cho rằng “thông giải Kinh Thánh theo tư chất (tư kiến, sự hiểu biết cá nhân) cũng có giá trị như bất cứ cách thông giải Kinh Thánh nào khác” dẫn đến một “quan điểm” tai hại là “không hề có việc thông giải Kinh Thánh sai”. Theo cách quan niệm ấy, nếu một người nhận rằng sự thông giải Kinh Thánh của họ là đã được Đức Thánh Linh “ban” thì không ai được phép và có thể chứng minh rằng người ấy thông giải sai Kinh Thánh. Theo cách lập luận của quan điểm ấy, “Lẽ Thật” mà một người tìm thấy là “lẽ thật” tự nó và không thể truyền thông cho người khác hiểu hết được. Để có thể hiểu đúng như một người nào đó hiểu, người ta bắt buộc phải “kinh nghiệm” cùng một sự khải thị cá nhân. Mà cho dầu có được như thế thì hai sự kinh nghiệm trong hai con người khác nhau chưa chắc đã hoàn toàn giống nhau, vì thế nào giữa hai cá nhân cũng có những sự khác biệt tế vi tác động trên sự thông giải của mỗi người. “Phương pháp” thông giải lời Kinh Thánh này rất phản phương pháp, nó thả cửa cho việc đánh đồng sự khải thị của Lời Kinh Thánh ngang hàng với sự hiểu biết vốn rất hạn chế, phiến diện vì đã bị sa bại trong mỗi cá nhân, và làm hư lây đến những ai sẽ nghe theo một sự thông giải Kinh Thánh như thế nữa (Sv. 2Phi. 3:16).

Công. 17 cho thấy “*những người có ý hấn hoi*” ở thành Bêrê tra xét Kinh Thánh thận trọng, cố gắng tìm hiểu Tin Lành mà Sứ Đồ Phaolô giảng có hiệp Kinh Thánh hay không (Công. 17:11). Chúng ta có thể thấy là họ đã có một quan điểm “chính thống” trong việc thông giải Lời Kinh Thánh khi đọc và nghe lời Kinh Thánh. Chúng ta sẽ nhận thấy một cách tiếp cận Kinh Thánh như thế là phù hợp với các nguyên tắc thông giải Kinh Thánh mà chúng ta sẽ xem xét trong một phần sau.

(3) Phải Nắm Vững Các Khái Niệm Thần Học Giáo Lý Căn Bản

Có một số khái niệm, định nghĩa thần học căn phải được làm sáng tỏ trong việc thông kinh. Nhiều khi, việc hiểu không thấu đáo các khái niệm, định nghĩa căn bản sẽ khiến tạo ra sai lạc trong việc thông kinh.

a. Sự Khải Thị (Revelation)

Sự Khải Thị là sự vận hành của Đức Thánh Linh để vén lên



hay mở ra các Lễ Thật thuộc linh cho con người linh hội được thông qua năng lực trí tuệ, luận lý, và sự nghiên cứu của mình mà nếu chỉ riêng các năng lực ấy không thôi thì con người không sao có thể linh hội được.

b. Sự Thần Cảm (Inspiration)

Sự Thần Cảm là sự vận hành của Đức Thánh Linh để giám sát (superintend) việc trước thuật các Lễ Thật mà Đức Chúa Trời muốn cho loài người được biết.

Gọi là “giám sát” (superintend) để nói lên rằng Đức Chúa Trời có sử dụng nhân cách, kinh nghiệm, vốn từ liệu, và văn phong của Trước Giả trong việc trước thuật Kinh Thánh. Sự Thần Cảm là sự dắt dẫn Thiên Thượng (divine guidance) chứ không phải là sự “đọc chép” áp đặt (dictation). Bằng việc “giám sát” các Trước Giả Kinh Thánh, Đức Chúa Trời bảo đảm được rằng Sự Khải Thị của Ngài được trước thuật một cách chính xác, không hề mắc lỗi.

c. Sự Soi Sáng (Illumination)

Sự Soi Sáng là sự vận hành của Đức Thánh Linh để chứng giải cho độc giả Kinh Thánh Lễ Thật Kinh Thánh, và dắt dẫn độc giả đến một sự hiểu biết phân kinh được mở rộng (extra-exegetical understanding) đối với Lễ Thật phổ quát của Lời Đức Chúa Trời. “Sự hiểu biết phân kinh được mở rộng” không hàm ý rằng Đức Thánh Linh sẽ không dự phần trong tiến trình phân kinh, mà là Sự Soi Sáng được hiểu như một phương diện vận hành của vai trò chứng giải của Đức Thánh Linh để làm cho lòng người được mềm mại trước Lời Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời phán với chúng ta qua lời thành văn của Ngài. Sự Soi Sáng của Đức Thánh Linh giúp cho chúng ta (độc giả) biết rằng chúng ta đang đọc chính Lời Đức Chúa Trời.

d. Sự Thông Giải (Interpretation)

Sự Thông Giải là việc áp dụng trong tinh thần cầu nguyện các nguyên tắc Kinh Thánh để người nghiên cứu Kinh Thánh đã được soi sáng đi đến một sự hiểu biết ý nghĩa Lời Kinh Thánh một cách phù hợp nhất trong phạm vi có thể có được của con người.

Người nghiên cứu Kinh Thánh (độc giả) được chứng giải về các Lễ Thật Kinh Thánh sẽ áp dụng các nguyên tắc thông kinh để đi đến ý nghĩa đúng của bản văn Kinh Thánh được nghiên cứu.

